

Bản án số: 32/2022/HS-PT

Ngày 17 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chiến

Các Thẩm phán: Ông Lê Quốc Hương và ông Lương Đức Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tô Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/TLPT-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo: Nguyễn Thị Thu H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 31-3-2022 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Thị Thu H** (tên gọi khác: **N**), sinh năm 1995 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy H, sinh năm 1970 và bà Lưu Thị S, sinh năm 1974; có chồng là Lê Hiến Th, sinh năm 2000 (đã ly hôn) và 02 con; nhân thân: Bản án số: 90/2017/HS-PT ngày 26-10-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xử phạt 02 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt ngày 20-11-2018 và đã được xóa án tích; tại ngoại - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn H, Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Thiên H thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Nông; địa chỉ: Đường N, tổ dân phố 2, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 18-12-2021, Chu Văn N đến nhà rẫy của Nguyễn Văn Q tại bon B, xã Đ, huyện Đ chơi. Tại đây, Q và N rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “*Liêng tố*”, thống nhất đặt tiền “*tẩy*” mỗi ván là 50.000 đồng, tiền “*tố*” từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Q và N trải chiếu, chăn và lấy bài tại nhà rẫy của Q để cùng đánh bạc.

Cách thức chơi như sau: Sau khi bỏ tiền “*tẩy*” vào chiếu bạc, người làm cái dùng bài tú lơ khơ, chia cho mỗi người 03 lá bài. Sau khi xem bài, người chơi có thể “*tố*”, thêm tiền để “*theo tố*” hoặc “*bỏ bài*”. Người nào chọn “*bỏ bài*” sẽ thua toàn bộ số tiền đã bỏ ra trong ván. Những người “*theo tố*” đến cuối ván sẽ mở bài để so sánh điểm, người cao điểm nhất sẽ thắng toàn bộ số tiền trong ván bài và sẽ được chia bài ván tiếp theo; người thắng ván bài trên 500.000 đồng sẽ bỏ ra 50.000 đồng “*tiền xâu*” để mua đồ ăn, nước uống. Thứ tự tính điểm từ cao xuống thấp là: Sáp > Liêng > Ba tây > 09 điểm đến 0 điểm.

Cách thức tính điểm như sau: “*Sáp*” là có 03 lá bài giống nhau, không cùng chất; “*Liêng*” là có 03 lá bài liên tiếp nhau; “*Ba tây*” là có 03 lá bài hình người, không liên tiếp nhau; bài tính điểm thì lấy số hàng đơn vị của tổng điểm 03 lá bài, quân A tính 01 điểm, các quân J, Q, K tính 10 điểm. Trường hợp điểm bằng nhau thì so quân bài từ A > K > Q... > 2, nếu vẫn bằng nhau thì so chất bài “*cơ*” > “*rô*” > “*chuồn*” > “*bích*”.

Sau khi thống nhất cách thức chơi, Q sử dụng số tiền 2.000.000 đồng; N sử dụng số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc. Khoảng 11 giờ 30 cùng ngày, Nguyễn Thị Thu T đến, sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc. Sau đó, T gọi thêm Nguyễn Thị Thu H, mang theo số tiền 1.000.000 đồng đến để đánh bạc. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Hà Thị Phương M đến, sử dụng số tiền 500.000 đồng để cùng tham gia đánh bạc.

Q, N, T, H và M đánh bạc đến 14 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Đăk Glong phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 6.700.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 31-3-2022 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị Thu H 06 tháng tù. Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt của các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 13-4-2022, bị cáo Nguyễn Thị Thu H kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Thu H thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong xử phạt bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và tại phiên tòa bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo chỉ xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về điều luật áp dụng và hình phạt. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ: Đồng ý với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa. Mặt khác, bị cáo là lao động chính, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã ly hôn chồng và phải nuôi 02 con nhỏ, trong đó có 01 con nhỏ dưới 12 tháng tuổi. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm và đồng ý với luận cứ bào chữa của Luật sư Nguyễn Văn H đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong đã kết án bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Ngày 18-12-2021, khi bị cáo Nguyễn Thị Thu T gọi rủ đánh bạc thì bị cáo Nguyễn Thị Thu H đã đồng ý tham gia, do đó Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả do bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới có ông nội là thương binh được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, lao động chính trong gia đình đang nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi và quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo có đóng góp tiền ủng hộ nuôi trẻ mồ côi là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, việc cho bị cáo hưởng án treo là không trái với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 và Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông và luận cứ bào chữa của Luật sư tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thu H được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thu H, sửa Bản án sơ thẩm số: 09/2022/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong về phần hình phạt và điều luật áp dụng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị Thu H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 01 (Một) năm thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thu H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKTĐ);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- TAND huyện Đắk Glong;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- CQCSĐT Công an huyện Đắk Glong;
- CQTHAHS Công an huyện Đ;
- UBND xã Đ, huyện Đ;
- Bị cáo và người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Xuân Chiến